

Số: 19 /2024/NQ-HĐND

Vĩnh Phúc, ngày 12 tháng 12 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định các tiêu chí để quyết định thực hiện đấu thầu  
lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất  
trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC  
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ 19**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6  
tháng 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy  
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020; Luật sửa đổi, bổ sung một  
số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật  
Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế  
tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11 tháng 01 năm 2022;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 27 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số  
31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số  
29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 26 tháng 6  
năm 2024;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung  
một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009; Luật sửa đổi,  
bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11  
năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2013 của  
Chính phủ về Quản lý đầu tư phát triển đô thị; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP  
ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của  
các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 23/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án thuộc trường hợp phải tổ chức đấu thầu theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực;

Căn cứ Nghị định số 115/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất;

Căn cứ Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở;

Xét Tờ trình số 274/TTr-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định các tiêu chí để quyết định thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh, ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

## **QUYẾT NGHỊ:**

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

#### **1. Phạm vi điều chỉnh:**

Nghị quyết này quy định về các tiêu chí để quyết định thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc theo quy định tại khoản 27 Điều 79 và điểm a khoản 1 Điều 126 của Luật Đất đai năm 2024, bao gồm:

a) Dự án đầu tư xây dựng khu đô thị có công năng phục vụ hỗn hợp, đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội với nhà ở theo quy định của pháp luật về xây dựng để xây dựng mới hoặc cải tạo, chỉnh trang đô thị;

b) Dự án khu dân cư nông thôn trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Đối tượng áp dụng: Cơ quan nhà nước, các tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến hoạt động đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư theo quy định tại khoản 1 Điều này.

**Điều 2. Tiêu chí cụ thể để quyết định đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất, bao gồm:**

1. Khu đất dự kiến thực hiện dự án không đủ điều kiện đấu giá quyền sử

2

dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

2. Dự án đủ điều kiện đấu thầu để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định tại khoản 3 Điều 126 Luật Đất đai năm 2024.

3. Dự án phù hợp với: Quy hoạch tỉnh, quy hoạch chung; quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh, cấp huyện; kế hoạch sử dụng đất cấp huyện (nếu có); chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở của tỉnh; chương trình, kế hoạch thực hiện quy hoạch xây dựng phát triển đô thị.

4. Đối với dự án Khu dân cư nông thôn và dự án cải tạo, chỉnh trang đô thị ngoài việc phải đảm bảo các tiêu chí theo các khoản 1, 2, 3 Điều này chỉ được triển khai thực hiện sau khi có quy hoạch chi tiết đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc Khoá XVII, Kỳ họp thứ 19 thông qua ngày 12 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 12 năm 2024./.

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
  - Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
  - Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường;
  - Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;
  - Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
  - Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
  - Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
  - Ban Thường vụ các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
  - Văn phòng: Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh;
  - Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam các huyện, thành phố;
  - Báo Vĩnh Phúc, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Vĩnh Phúc, Công báo, Cổng Thông tin điện tử tỉnh Vĩnh Phúc;
  - Chánh, Phó Văn phòng, Chuyên viên Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Lưu: VT, HCTCQT(01). C(100b).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Hà Quang Tiến**

